

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC H
TỈNH CÀ MAU**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 17/2020/HNGĐ-ST

Ngày 21-5-2020

V/v yêu cầu ly hôn và nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC H, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn A Đam.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Thanh Liêm.

Ông Dương Thanh Hải.

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Thế Bắc là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngọc H.

Ngày 21 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc H xét xử sơ thẩm công Khi vụ án thụ lý số: 280/2019/TLST - HNGĐ ngày 29 tháng 12 năm 2019 về yêu cầu ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2020/QĐST-HNGĐ ngày 24 tháng 3 năm 2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Mỹ T, sinh năm 1988; cư trú tại ấp Truyền H, xã Hàm R, huyện Năm C, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Minh Kh, sinh năm 1986; cư trú tại ấp Rạch G B, thị trấn Rạch G, huyện Ngọc H, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và tại phiên tòa chị Nguyễn Thị Mỹ T trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Minh Kh tự nguyện tìm hiểu rồi được gia đình hai bên tổ chức lễ cưới theo phong tục truyền thống và sống chung với nhau từ tháng 12/2016 đến nay không đi đăng ký kết hôn. Trong thời gian vợ chồng sống chung thì thường xảy ra mâu thuẫn do không hợp nhau và đã sống ly thân từ năm 2018 đến nay. Do đó, mục đích hôn nhân không đạt nên yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Minh Kh.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Anh Th - sinh ngày 23/5/2017, hiện nay Nguyễn Anh Th đang sống chung với chị. Nếu Tòa án giải

quyết cho vợ chồng chị ly hôn thì chị T yêu cầu được nuôi Nguyễn Anh Th, không yêu cầu anh Kh cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với anh Nguyễn Minh Kh đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công Khi chứng cứ và hòa giải; tham gia phiên tòa nhưng anh Kh đều vắng mặt không lý do. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Kh theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị Mỹ T khởi kiện yêu cầu ly hôn anh Nguyễn Minh Khi có địa chỉ cư trú: Ấp Rạch G B, thị trấn Rạch G, huyện Ngọc H, tỉnh Cà Mau nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ngọc H, tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

Anh Nguyễn Minh Kh đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa sơ thẩm nhưng anh Kh đều vắng mặt không lý do. Do đó, Hội đồng xét xử vắng mặt anh Kh theo quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Mỹ T và anh Nguyễn Minh Kh tự nguyện tìm hiểu rồi sống chung với nhau từ tháng 12/2016 đến nay không đi đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật nên hôn nhân giữa chị T với anh Kh là hôn nhân không hợp pháp, không được pháp luật thừa nhận. Do đó, không công nhận chị Nguyễn Thị Mỹ T và anh Nguyễn Minh Kh là vợ chồng.

[3] Về nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị Mỹ T và anh Nguyễn Minh Kh có 01 người con chung tên Nguyễn Anh Th - sinh ngày 23/5/2017, chị T yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung. Đối với anh Kh đã được Tòa án thông báo về việc chị T yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung nhưng anh Kh không có ý kiến gì đối với yêu cầu của chị T. Mặt khác, từ khi chị T và anh Kh không sống chung cho đến nay người con chung do chị T trực tiếp nuôi dưỡng đã ổn định về mặt tâm, sinh lý và phát triển bình thường, đến thời điểm xét xử sơ thẩm cháu Th chưa tròn 36 tháng tuổi. Do đó, tiếp tục giao người con chung cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

Anh Nguyễn Minh Kh không trực tiếp nuôi con chung có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở anh Kh thực hiện quyền này.

[4] Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Chị Nguyễn Thị Mỹ T không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu không đặt ra xem xét.

[6] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị Nguyễn Thị Mỹ T phải chịu 300.000 đồng. Ngày 02 tháng 12 năm 2019, chị T đã nộp tiền tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0005963 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc H, tỉnh Cà Mau được chuyển thu.

[7]. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 271 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Áp dụng Điều 9, 14, 53, 57, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Không công nhận chị Nguyễn Thị Mỹ T và anh Nguyễn Minh Kh là vợ chồng.

2. Về nuôi con chung: Giao cháu Nguyễn Anh Th - sinh ngày 23/5/2017 cho chị Nguyễn Thị Mỹ T trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Kh không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh Nguyễn Minh Kh không trực tiếp nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị Nguyễn Thị Mỹ T phải chịu 300.000 đồng. Ngày 02 tháng 12 năm 2019, chị T đã dự nộp tiền tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0005963 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc H, tỉnh Cà Mau được chuyển thu.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án sơ thẩm chị Nguyễn Thị Mỹ T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Minh Kh có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Ngọc H;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc H;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn A Đam

